

Bản án số: 297/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25-12-2017

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt;
2. Ông Nguyễn Chí Lin;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1083/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện Đ, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Chị Th có mặt, anh Th vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/10/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Th trình bày: Chị Th và anh Th cưới nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. Vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh Th không chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường gây gỗ, cãi nhau. Chị Th đã ly thân anh Th từ tháng 4 năm 2015 đến nay. Nay chị Th khởi kiện yêu cầu:

Về tình cảm: Chị Huỳnh Thị Th yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Công L, sinh ngày 08/02/2009, hiện đang sống với anh Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Th vắng mặt trong quá trình thụ lý giải quyết và vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tòa án đã tiến hành liên lạc và tổng đạt các thủ tục tố tụng cho anh Nguyễn Văn Th theo quy định tại Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Th biết Tòa án đang thụ lý giải quyết ly hôn với chị Th nhưng anh Th không tham gia cung cấp ý kiến, không tham gia hòa giải, nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, anh Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết theo đơn khởi kiện của chị Huỳnh Thị Th quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Th không bổ sung, thay đổi yêu cầu khởi kiện, vẫn giữ các yêu cầu, ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Chị Huỳnh Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn Văn Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết xét xử vắng mặt bị đơn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về tình cảm: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 04/4/2008 nên hôn nhân giữa chị Th và anh Th là hôn nhân hợp pháp theo qui định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Xét yêu cầu ly hôn của chị Th đối với anh Th: Chị Th cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Th không chăm lo cho gia đình, nên vợ chồng hay gây gổ, hôn nhân không hạnh phúc. Xét chị Th có trình bày khi kết hôn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 4 năm 2015 đến nay. Tòa án đã triệu tập anh Th nhiều lần để hòa giải nhưng anh Th vẫn cố tình vắng mặt, không có ý kiến cũng như không cung cấp chứng cứ chứng minh về việc chị Th xin ly hôn cho thấy anh Th không có thiện chí hàn gắn. Từ đó, HĐXX xét hôn nhân giữa chị Th với anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng, nên chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh

Th là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Chị Th và anh Th có 01 con chung tên Nguyễn Công L, sinh ngày 08/02/2009, hiện đang sống với anh Th. Khi ly hôn chị Th đồng ý giao con cho anh Th nuôi và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng. Xét theo nguyện vọng của con chung Nguyễn Công L trình bày tại bản tự khai ngày 06/11/2017 thì cháu Nguyễn Công L có nguyện vọng được sống với anh Th. Tại phiên tòa, chị Th đồng ý để anh Th nuôi con chung Nguyễn Công L là đúng nguyện vọng của con, đồng thời tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng là phù hợp các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[3.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Th xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa, không thể hiện ý kiến về tình cảm, con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Nếu sau này, giữa chị Th và anh Th có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì các bên được quyền khởi kiện để giải quyết trong một vụ án khác.

[4]. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc nguyện đơn chị Huỳnh Thị Th phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 BLTTDS năm 2015.

Áp dụng các Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Th đối với anh Nguyễn Văn Th.

Chị Huỳnh Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Anh Th được quyền tiếp tục nuôi con chung con Nguyễn Công L, sinh ngày 08/02/2009, hiện đang sống với anh Th.

Ghi nhận chị Huỳnh Thị Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01 tháng 12 năm 2017 cho đến khi cháu Nguyễn Công L đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Th phải nộp 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, khấu trừ 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai số 0001602 ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hoà sang án phí để thi hành. Chị Huỳnh Thị Th đã nộp xong.

Chị Huỳnh Thị Th phải nộp 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước. Chị Huỳnh Thị Th chưa nộp.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo xin xử phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã T (đề biệt);
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Khắc Linh Duy